TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
------*------**	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	----------o0o---------

Bản án số: 32/2019/HC-PT
Ngày: 25/02/2019
V/v:Khiếu kiện hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Hùng;
Các Thẩm phán: Ông Võ Hồng Sơn;
Ông Đinh Ngọc Huân.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Ngô Thị Minh Hà, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa: Ông Lê Đỗ Quyên, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 25 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính Thụ lý số 307/2018/TLPT-HC ngày 17 tháng 9 năm 2018, do có kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 19/2018/HCST ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1212/2019/QĐ-PT ngày 29 tháng 01 năm 2019 giữa các đương sự:

**** Người khởi kiện:*** Bà Trần Minh T, sinh năm 1940; địa chỉ: Số 7/5/61 đường Nguyễn Công T, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng; có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp của người khởi kiện:

- Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1985; địa chỉ: Đội 6, thôn H, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1980; địa chỉ: Số 54 đường Đ, quận L, thành phố Hải Phòng; có mặt tại phiên tòa.

- Anh Lê Đức G, sinh năm 1981; địa chỉ: 98/51 D, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng; có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị kiện:***

1. Chủ tịch UBND quận K , thành phố Hải Phòng;

2. Ủy ban nhân dân quận K , thành phố Hải Phòng;

Địa chỉ: Số 2 đường C, quận K , thành phố Hải Phòng.

Đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông Phan Lương T – Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND quận K , thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

* ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***: Anh Trần Anh T, sinh năm 1968; địa chỉ: Số 127; đường H, phường B , quận K , thành phố Hải Phòng; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo Đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung, các bản tự khai, biên bản làm việc, biên bản đối thoại và tại phiên tòa người khởi kiện bà Trần Minh T và những người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện thống nhất trình bày:

Bố mẹ bà Trần Minh T là cụ Trần Văn H (chết năm 1966) và cụ Nguyễn Thị L (chết năm 1990), Sinh thời hai cụ có 08 người con. Tài sản thừa kế của bố mẹ bà T để lại là hai nhà đất số 03 và 05 phố L , thị xã K (nay là số 127 đường H , phường B , quận K , thành phố Hải Phòng), trước khi chết cả hai cụ đều không để lại di chúc.

Khi lớn lên, anh chị em bà T lập gia đình và công tác xa nhà, nhưng vẫn qua lại hương khói tổ tiên, chỉ có bà Trần Khánh H (là chị thứ 3) cùng với chồng là ông Trần Văn T và 05 người con sinh sống cùng với bố mẹ bà T trên mảnh đất đó. Ngày 29/7/2015, Ủy ban nhân dân quận K cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN838730 cho anh Trần Anh T. Sau khi biết sự việc thì anh chị em của bà T đã làm đơn khiếu nại gửi đến UBND quận K nhưng không được giải quyết. Sau khi bà T khởi kiện đến Tòa án thì UBND quận K mới gửi cho bà Thông báo số 302 ngày 11/8/2016 về việc khiếu nại không đủ điều kiện thụ lý giải quyết. Việc UBND quận K cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho anh Trần Anh T là đã trực tiếp xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà và các đồng thừa kế. Việc UBND quận K yêu cầu bà phải đưa ra các tài liệu, chứng cứ để chứng minh nhà đất của bố mẹ bà mua trùng với vị trí đất mà UBND quận K đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho anh Trần Anh T là không đúng, vì việc xác định vị trí thửa đất là trách nhiệm của cơ quan Nhà nước chứ không phải trách nhiệm của công dân. Đồng thời người khởi kiện còn xuất trình tài liệu, chứng cứ gồm: Biên bản họp gia đình, trong đó có nội dung thể hiện anh T trả tiền thuê nhà đất đối với một phần nhà mà anh T đang ở cho ông H (là cậu ruột của anh T) và các biên bản xác nhận của những người trước đây biết bố mẹ bà T sinh sống trên thửa đất đó. Với các nội dung, căn cứ nêu trên bà T yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xem xét để:

1. Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN838730 do Ủy ban nhân dân quận K , thành phố Hải Phòng đã cấp cho anh Trần Anh T ngày 29/7/2015.

2. Tuyên bố hành vi hành chính của Chủ tịch ủy ban nhân dân quận K , thành phố Hải Phòng vi phạm pháp luật: Là người có thẩm quyền giải quyết

khiếu nại nhưng cố tình không giải quyết, cố ý xâm phạm quyền, lợi ích của bà T.

3. Hủy Thông báo số 302/TB-UBND ngày 11/8/2016 của Chủ tịch ủy ban nhân dân quận K về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại.

- *Người bị kiện là UBND quận K trình bày:*

+ Thửa đất số 178, tờ bản đồ 303591-7-(13) với diện tích 200,66m^2 thuộc Tổ dân phố số 05, phường B , quận K trong hồ sơ địa chính phường B là đất thổ cư đứng tên bà Trần Thị Khánh H. Nguồn gốc thửa đất này là đất ở, được sử dụng liên tục vào mục đích làm nhà ở từ trước năm 1980 của gia đình ông Trần Văn T và vợ là bà Trần Thị Khánh H. Ông Trần Văn T chết năm 1997 và bà Trần Thị Khánh H chết năm 2004 không để lại di chúc. Đến năm 2015, những người được hưởng di sản thừa kế của vợ chồng ông T , bà H gồm các anh chị: Trần Tuấn A, Trần Việt C, Trần Anh T, Trần Duy T, Trần Thị Vân A, Nguyễn Thị Mai P và Trần Mai C đã cùng nhau lập văn bản thoả thuận thống nhất để anh Trần Anh T đứng tên chủ sử dụng đất. Ngày 11/6/2017, anh Trần Anh T có đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 178 tờ bản đồ số 303591-7-(13). Trên cơ sở xác nhận về nguồn gốc đất, diễn biến quá trình quản lý sử dụng đất của UBND phường B và kết quả thẩm định của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận K ; Tờ trình số 631/TTr-TN&MT ngày 29/7/2017 của phòng Tài nguyên và môi trường quận K . Đối chiếu với các quy định của pháp luật, ngày 29/7/2015 UBND quận K đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN 838730 cho anh Trần Anh T đúng quy định của pháp luật. Đến nay, bà T cung cấp tài liệu là văn tự bán đoạn nhà và nhượng quyền chiếm hữu đất căn nhà số 03 Lê L giữa bà Phùng Kam S, ông Leono Kim H và bà Nguyễn Thị L, ông Trần Văn H vào năm 1954. UBND quận K đề nghị người khởi kiện đưa ra các tài liệu chứng minh nhà đất bố mẹ bà T mua trùng với vị trí đất mà UBND quận K cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Trần Anh T. Nếu bà T chứng minh được thì UBND quận K coi đây là tình tiết mới phát sinh và đề nghị Hội đồng xét xử hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN 838730 đã cấp cho anh Trần Anh T.

- Đối với yêu cầu xem xét, giải quyết hành vi hành chính không giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND quận K : Trong các ngày 27/6/2017 và 06/7/2017, UBND quận K nhận được đơn kiến nghị và đơn khiếu nại của bà Trần Minh T khiếu nại việc UBND quận K cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN838730 ngày 29/7/2015 cho anh Trần Anh T, đề nghị UBND quận K thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho anh Trần Anh T. Tuy nhiên, người khiếu nại không cung cấp được các giấy tờ chứng minh thửa đất của ông Trần Văn H , bà Nguyễn Thị L mua năm 1954 là thửa đất mà hiện nay anh Trần Anh T đang sử dụng. Do vậy, căn cứ Điều 11 Luật Khiếu nại thì ngày 11/8/2017 UBND quận K đã ban hành Thông báo số 302/TB-UBND về việc khiếu nại của bà Trần Minh T không đủ điều kiện để thụ lý giải quyết. Vì vậy, việc bà T yêu cầu Tòa án tuyên hành vi không giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND quận K đã vi phạm pháp luật là không có cơ sở chấp nhận.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Anh T trình bày*: Anh là con trai của ông Trần Văn T và bà Trần Khánh H , hiện tại anh đang quản lý, sử dụng và sinh sống trên Thửa đất số 178, tờ bản đồ 303591-7- (13) thuộc tổ dân phố số 05, phường B , quận K . Anh không biết rõ về nguồn gốc mảnh đất này do đâu mà có, anh chỉ biết bố mẹ anh cưới nhau từ năm 1950 và đã về ở trên mảnh đất này cùng với ông bà nội, ông bà ngoại. Khi bố mẹ của anh T còn sống thì anh không thấy ai có ý kiến và không có tranh chấp gì về mảnh đất này. Sau khi bố mẹ anh chết thì các anh chị em trong gia đình đều nhất trí để anh đứng tên chủ sử dụng đất và được ủy ban nhân dân quận K cấp giấy chứng nhận vào ngày 29/7/2015. Việc anh chị em trong gia đình ủy quyền cho anh đại diện đứng tên trên Giấy chúng nhận quyền sử dụng đất là hoàn toàn tự nguyện, không ai bị ép buộc. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà UBND quận K cấp cho gia đình anh là hợp pháp. Bà T khởi kiện cho rằng mảnh đất anh đang ở là của ông bà ngoại anh mua, anh T đề nghị người khởi kiện phải chứng minh, nếu đúng mảnh đất anh đang ở trùng khớp với mảnh đất của ông bà ngoại anh mua thì anh đề nghị Hội đồng xét xử hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà UBND quận K đã cấp cho anh. Anh T thừa nhận nội dung trong biên bản họp gia đình do bà T xuất trình tại phiên tòa. Có việc anh trả tiền thuê nhà cho ông H (là cậu ruột của anh) trên thửa đất anh đang ở. Tuy nhiên việc anh trả tiền thuê nhà cho ông H là do trước đó anh không biết về nguồn gốc đất và bị ông H ép nên anh phải trả tiền để giữ hòa khí trong gia đình, sau này khi anh xác định đó là đất của bố mẹ anh để lại thì anh đã không trả tiền thuê nhà đất cho ông H nữa.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 19/2018/HCST ngày 19/7/2018, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã quyết định:

- Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; Điều 116; điểm b khoản 2 Điều 193; Điều 194 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

- Căn cứ Điều 99, 101, 103, 105 Luật Đất đai 2013; Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết về một số điều của Luật đất đai;

- Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Minh T để hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN838730 ngày 29/7/2015 do Ủy ban nhân dân quận K , thành phố Hải Phòng cấp cho anh Trần Anh T.

2. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Trần Minh T về việc tuyên bố hành vi hành chính không giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận K , thành phố Hải Phòng vi phạm pháp luật.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí sơ thẩm, thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 31 tháng 7 năm 2018, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án là anh Trần Anh T kháng cáo toàn bộ bản án sơ

thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo anh Trần Anh T không rút đơn kháng cáo mà giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo để đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo nội dung đơn kháng cáo của anh. Nhưng anh T không xuất trình được chứng cứ để chứng minh nội dung kháng cáo của mình là đúng, anh T cho rằng mặc dù anh không có giấy tờ để chứng minh nguồn gốc ngôi nhà, mà chỉ biết rằng ngôi nhà đó là của bố mẹ anh đã ở rất nhiều năm trên mảnh đất đó.

Ý kiến của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến của người khởi kiện bà Trần Minh T: Tôi đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên như quyết định của bản án sơ thẩm mà Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã xét xử là khách quan, toàn diện, đúng pháp luật. Việc anh Trần Anh T cháu tôi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là do Ủy ban nhân dân quận K , thành phố Hải Phòng cấp sai, đã cấp không đúng thẩm quyền và không đúng qui định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thủ tục và thẩm quyền là đảm bảo đúng quy định của pháp luật về việc giải quyết vụ án hành chính.

Về nội dung: Không có tài liệu chứng cứ nào thể hiện là nhà và đất của bố mẹ anh T , nên đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận nội dung kháng cáo của anh T , để giữ nguyên các quyết định bản án của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa; ý kiến trình bày của đương sự là người khởi kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án; quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội và các quy định của pháp luật về giải quyết vụ án hành chính,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

- Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN838730 do Ủy ban nhân dân quận K cấp cho anh Trần Anh T ngày 29/7/2015, nên đã thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 30, 32 Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung:

Sau khi bà Trần Minh T biết về việc Ủy ban nhân dân quận K , thành phố Hải Phòng đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho anh Trần Anh T thì bà T đã khiếu nại và cung cấp văn tự bán đoạn nhà và nhượng quyền chiếm hữu đất công của căn nhà số 03 L, thị xã K (cũ) giữa bà Phùng Kam S, ông Leono Kim H với ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị L vào năm 1954 và còn khẳng định thửa đất mà UBND quận K đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho anh Trần Anh T đó là nhà và đất của bố mẹ bà là ông Trần Văn H và bà

Nguyễn Thị L (cụ H và cụ L là bố mẹ đẻ của bà T và là ông bà ngoại của anh T), diện tích nhà đất đó không phải là của ông Trần Văn T và bà Trần Thị Khánh H (bố, mẹ của anh T) như trình bày của anh T , vì không rõ nguồn gốc đó là của bố mẹ anh T , vì không có giấy tờ gì để chứng minh đó là đất của ông T và bà H . Quá trình giải quyết vụ án, Ủy ban nhân dân phường B và UBND quận K đã cung cấp các tài liệu, chứng cứ gồm: Bản đồ địa chính năm 1997, sổ mục kê năm 1998, hồ sơ kỹ thuật thửa đất năm 1998, biên bản xác định ranh giới, mốc giới năm 1998 đối với Thửa đất số 178, tờ bản đồ 303591-7-(13)… cũng chỉ xác định được chủ sử dụng Thửa đất trên từ năm 1998 trở lại đây mang tên bà Trần Thị Khánh H , mà không hề có tài liệu nào xác định ai là chủ đích thực đối với Thửa đất số 178, tờ bản đồ 303591-7-(13) từ năm 1998 trở về trước. Anh Trần Anh T cũng không cung cấp được nguồn gốc về Thửa đất số 178, tờ bản đồ 303591-7-(13) tại phường B , quận K của ông Trần Văn T và bà Trần Thị Khánh H do đâu mà có (do ông T , bà H mua bán, chuyển nhượng, hay được tặng cho, được thừa kế) mà anh T chỉ biết là bố mẹ anh đã ở trên mảnh đất đó cùng với ông bà ngoại, nguồn gốc do đâu mà có thì anh không biết; hơn nữa, khi anh T xây nhà thì cậu của anh là ông H đã bỏ tiền ra và sau đó anh T phải trả tiền để thuê nhà hàng tháng cho ông H (cậu ruột của anh T).

Tại Báo cáo số 143 ngày 28/12/2017 của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận K xác định "Khi anh T làm thủ tục để xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, anh Trần Anh T đã không trung thực khi đăng ký kê khai về việc sử dụng đất, không cung cấp các tài liệu liên quan đến nguồn gốc sử dụng đất dẫn đến việc cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã cấp giấy chứng nhận không đúng về nguồn gốc sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai" nên Phòng Tài nguyên và Môi trường quận K đề nghị UBND quận K thu hồi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho anh Trần Anh T; do đó, Tòa án cấp sơ thẩm thấy cần thiết phải xác minh làm rõ nguồn gốc Thửa đất số 178, tờ bản đồ 303591-7-(13) cấp cho anh Trần Anh T là nhà đất của bố, mẹ anh Trần Anh T hay của ông bà ngoại anh T . Từ đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Minh T để hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN838730 do UBND quận K , thành phố Hải Phòng đã cấp cho anh Trần Anh T ngày 29/7/2015, để xác minh làm rõ nguồn gốc thửa đất số 178, tờ bản đồ 303591-7-(13) là có căn cứ pháp luật, nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho các bên đương sự, trong đó có cả quyền lợi của gia đình anh T . Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận nội dung kháng cáo của anh T , giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm; do đó, Tòa án cấp phúc thẩm không có căn cứ pháp luật để chấp nhận nội dung kháng cáo của anh Trần Anh T mà cần phải giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Vì các lẽ trên, căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính, Pháp lệnh án phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án là anh Trần Anh T,

2. Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 19/2018/HC-ST ngày 19/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN838730 ngày 29/7/2015 do Ủy ban nhân dân quận K , thành phố Hải Phòng cấp cho anh Trần Anh T.

3. Về án phí: Anh Trần Anh T phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm (được đối trừ số tiền 300.000 đồng anh T đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0010835 ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Ngọc Huân **Võ Hồng Sơn** **Nguyễn Xuân Hùng**

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
-VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu HSVA; HCTP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Hùng